

Số: 140/2018/QĐST-HNGĐ

Yên Bái, ngày 29 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 220/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018.

Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn 01, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: **Anh Nguyễn Đức M**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ban H- Trung đoàn 118- Sư đoàn 355 - Thôn B, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Đức M

* Về án phí: Chị Đỗ Thị T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai

thu số AA/2017/0000558, ngày 08-6-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái (chị T được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm)

Anh Nguyễn Đức M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tp Yên Bái;
- THADS tp Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã M,
- huyện T, tỉnh Yên Bái;
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm

